

Mẫu số 03/DVNQ-BQTS

Form 03/DVNQ-BQTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

*Independence - Freedom - Happiness*

**HỢP ĐỒNG BẢO QUẢN TÀI SẢN**

**ASSETS PRESERVATION CONTRACT**

Số:...../HĐ-BQTS.

No.:...../APC.

Căn cứ quy định tại Bộ luật dân sự 2015.

*Pursuant to Civil Code 2015*

Theo sự thỏa thuận của các bên,

*Based on parties' agreement,*

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....

*Today, on the .....th of ....., 20 .....*

Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh

.....  
*At: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam, ..... Branch*

Chúng tôi gồm:

*Including:*

**1. Bên gửi tài sản bảo quản (Bên A):**

**1. Depositor of preserved assets party (Party A):**

- Ông (bà):.....Chức vụ:.....

- Mr (Mrs): ..... Title:.....

- Địa chỉ: .....Điện thoại:.....

- Address: ..... Tel: .....

- Số CMND/hộ chiếu/CMSQQĐNDVN:....., ngày cấp:....., nơi cấp...
- ID card/Passport/Document of Officers of Vietnamese National Army: ....., issued date: ....., issued agency: .....
- Số tài khoản mở tại .... (nếu có):.....
- .....account bank (if any): .....

*(Chú ý: Trường hợp khách hàng là tổ chức thì ghi tên pháp nhân, Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác chứng minh tư cách pháp nhân; người đại diện, chức vụ, số giấy tờ tùy thân, địa chỉ, điện thoại, fax, số tài khoản, mã số thuế, số văn bản ủy quyền đối với người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật).*

*(Notice: In case customers is an organization, state the corporation, established Decision, investment Certificate, Business Registration Certificate, Enterprise Registration Certificate or other documents proving the corporation; representatives, position, personal identification document, address, telephone number, fax bank account, tax code, authorization document number for the representative who is not the legal representative according to the law).*

- Các đồng sở hữu của Bên A (ghi đầy đủ các đồng sở hữu - nếu có):
- Co-owners of Party A (fully note co-owners - if any):
- + Ông (bà):.....Chức vụ:.....
- + Mr (Mrs): ..... Title: .....
- + Địa chỉ: .....Điện thoại:.....
- + Address: ..... Tel: .....
- + Số CMND/hộ chiếu/CMSQQĐNDVN:....., ngày cấp:....., nơi cấp...
- + ID card/passport/Document of Officers of Vietnamese National Army: ....., issued date: ....., issued agency: .....
- + Số tài khoản mở tại .... (nếu có):.....
- + ... bank account (if any): .....

**2. Bên nhận bảo quản tài sản (Bên B):** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh .....

**2. Depositing assets party (Party B):** Joint Stock Commercial Investment and Development Bank of Vietnam, ..... Branch

- Địa chỉ: .....Điện thoại:.....
- Address: ..... Tel: .....
- Người đại diện (ông/bà):.....Chức vụ:.....
- Representative (Mr/Mrs): ..... Title: .....

**Các Bên thống nhất ký Hợp đồng bảo quản tài sản với các điều khoản như sau:**

***Parties agree to sign assets preservation Contract with the following terms and conditions:***

**Điều 1.** Hai bên thống nhất hình thức giao nhận tài sản (ghi rõ theo hình thức kiểm nhận hiện vật hoặc theo hình thức nguyên niêm phong):.....

***Article 1.*** *The Parties agree on the form of asset delivery (specify whether by physical inspection or sealed packaging):.....*

Bên A giao cho Bên B bảo quản tài sản như sau (Ghi cụ thể từng loại tài sản hoặc lập bảng kê tài sản kèm theo. Việc ghi cụ thể từng tài sản phải bao gồm đầy đủ các nội dung quy định tại Bảng kê tài sản đính kèm Hợp đồng này).

*Party A entrusts Party B with the preservation assets as follows (Specify each type of asset or attach an asset list. Specific details of each asset must include all required contents as stipulated in the attached Asset Inventory List to this Contract).*

Tổng giá trị tài sản bảo quản là:.....

*The total value of preserved assets: .....*

(Bằng chữ:.....)

(Text: .....

Trong đó/Where:

- Giá trị tài sản là:.....(Giá trị tài sản tại thời điểm kiểm định hoặc tài sản do Bên A và Bên B thống nhất định giá).

- *Assets' value: ..... (Specify the value of the assets at the appraisal time or as agreed upon by Party A and Party B).*

- Đối với tài liệu quan trọng Bên A và Bên B thống nhất quy ước giá trị để hạch toán theo dõi là 1.000đ/1 tờ. Tổng số tờ là: ..... tương đương với số tiền là:..... đ (bằng chữ.....)

- *For important documents, Party A and Party B agree on a value of 1,000 VND per sheet. The total number of sheets is: ..... equivalent to the amount of: ..... VND (Text.....)*

**Điều 2.** Mã số hộp/bao/túi/phong bì đựng tài sản số là: .....

***Article 2.*** *Boxes code/bags/envelopes containing digital assets: .....*

Giao chìa khóa hộp đựng tài sản (nếu có):

*Deliver the key to the assets box (if any):*

- Số lượng chìa khóa Bên A nhận:.....(bằng chữ.....).

- *Number of keys Party A received: .....(text.....).*

- Số lượng chìa khóa gửi lại Bên B:.....(bằng chữ.....)
- Number of keys Party B resent: .....(text.....)

**Điều 3.** Thời gian bảo quản tài sản:.....tháng.

**Article 3.** Preservation assets duration: .....month.

Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....(ngày đáo hạn Hợp đồng).

From ...../...../..... to ...../...../..... (Contract expiration date).

Vào ngày đáo hạn Hợp đồng, nếu Bên A không nhận lại tài sản bảo quản, hoặc Bên A không thực hiện gia hạn, thì Hợp đồng này bị coi là quá hạn kể từ ngày kế tiếp ngày đáo hạn và Bên A phải chịu phí quá hạn.

*On the contract expiration date, if Party A does not reclaim the preserved assets or does not extend the contract, this Agreement is considered overdue from the next day after the expiration date, and Party A must pay the overdue fees.*

**Điều 4.** Số tiền ký quỹ (nếu có) :.....

**Article 4.** Deposit amount (if any): .....

Bằng chữ: .....

Text: .....

**Điều 5.** Phí và thanh toán phí

**Article 5.** Fee and payment

1. Phí bảo quản tài sản:

1. Preserved assets' fee:

a) Phí bảo quản tài sản trong thời hạn Hợp đồng tổng số là:.....đồng (bằng chữ.....) được thanh toán làm.....đợt. Đợt 1:.....đồng; đợt 2:.....đồng; đợt.....

*a) The total of preserved assets' fee during the Contract's period: .....VND (text.....) is paid in ..... phases. Phase 1: .....VND; Phase 2: .....VND; Phase.....*

b) Phí bảo quản tài sản quá hạn: Bằng 150% phí bảo quản tài sản trong hạn tính trên số ngày quá hạn thực tế của Hợp đồng (trên cơ sở một năm có 360 ngày và một tháng có 30 ngày).

*b) The overdue of preserved assets' fee: 150% of the preserved assets' fee within the contract period for the actual number of overdue days of the Contract (based on a year of 360 days and a month of 30 days).*

2. Phí khác (nếu có ghi cụ thể từng loại):.....

2. Other fees (if any, specified each): .....

(bằng chữ:.....).

(text:.....).

3. Phương thức thanh toán phí:

3. *Payment method:*

a) Bên A thanh toán phí bảo quản tài sản bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

*a) Party A pays the preserved assets' fee in cash or by bank transfer according to the provision in Clause 1 of this Article.*

b) Trường hợp Bên A không thanh toán phí bảo quản tài sản đúng hạn hoặc làm mất chìa khóa hộp đựng tài sản, không trả lại chìa khóa hộp đựng tài sản khi quá hạn Hợp đồng thì Bên B có quyền trích từ tiền ký quỹ/tiền bán tài sản (nếu có) hoặc trích từ tài khoản của Bên A mở tại ..... hoặc tài khoản của Bên A mở tại NHTM khác. Trường hợp tiền từ các nguồn này không đủ để trả phí cho Bên B, thì Bên A có trách nhiệm thanh toán đủ phí cho Bên B khi nhận lại tài sản hoặc Bên B chấm dứt ngay Hợp đồng này với Bên A.

*b) In case Party A fails to pay the preserved assets' fee on time or loses the key to the preserved assets' box, or fails to return the key to the preserved assets' box upon contract expiration, Party B has the right to deduct from the deposit/sales proceeds (if any) or deduct from Party A's account at ..... or another commercial bank. If funds from these sources are insufficient to cover the fee for Party B, Party A is responsible for paying the full fee to Party B upon reclaiming the assets, or Party B immediately terminates this Agreement with Party A.*

Bằng Hợp đồng này, Bên A đồng ý uỷ quyền không huỷ ngang cho Bên B toàn quyền trích tài khoản tiền gửi của Bên A mở tại ..... hoặc tại NHTM khác để thanh toán các nghĩa vụ đến hạn hoặc phí trả trước cho Bên B theo Hợp đồng này.

*By this Contract, Party A agrees to authorize Party B without sudden termination to withdraw from Party A's deposit account opened at ..... or another commercial bank to pay obligations due or prepayment fees to Party B under this Contract.*

c) Các phí khác (nếu có) được Bên A thanh toán cho Bên B tại thời điểm phát sinh sự kiện tính phí.

*c) Other expenses (if any) are paid by Party A to Party B at the time of event-related fee calculation.*

## **Điều 6. Xử lý tài sản đối với Hợp đồng quá hạn và bồi thường tài sản**

### **Article 6. Resolution of assets of overdue Contract and assets' compensation**

1. Hợp đồng quá hạn từ 24 tháng trở lên, tài sản được xử lý như sau:

*1. The overdue Contract for 24 months or more, the assets will be handled as below:*

a) Đối với tài sản có khả năng bán đấu giá: Bằng thỏa thuận tại Hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật (bao gồm tổ chức bán, nhận tiền từ việc bán đấu giá,...). Bên B được đại diện Bên A thực hiện các thủ tục đấu giá; tiền bán đấu giá thu được sẽ bù đắp các chi phí đấu giá, tiền phí quá hạn và các chi phí phát sinh khác (nếu có); số tiền thu được còn lại Bên B sẽ tạm giữ để trả lại cho Bên A khi có yêu cầu hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

*a) For assets eligible for auction: By agreement under this Contract, Party A authorizes Party B to organize the auction of assets in accordance with legal regulations (including auction organization, receipt of auction proceeds, etc.). Party B is represented by Party A to conduct auction procedures; the proceeds from the auction will offset auction costs, overdue fees, and other incurred costs (if any); the remaining amount will be withheld by Party B to return to Party A upon request or handled in accordance with legal regulations.*

b) Đối với tài sản không có khả năng bán đấu giá, giấy tờ, tài liệu: Bên B không chịu trách nhiệm nếu tài sản, giấy tờ, tài liệu bị hủy hoại do yếu tố tự nhiên (như mục nát, ẩm mốc, ô vàng,...). Trường hợp Bên A yêu cầu nhận lại thì Bên B trả lại trả lại tài sản, giấy tờ, tài liệu theo nguyên trạng tại thời điểm bàn giao, thu phí quá hạn theo quy định.

*b) For assets not eligible for auction, documents, papers: Party B is not responsible for if assets, documents, or papers are damaged due to natural factors (such as decay, moisture, yellowing, etc.). If Party A requests to reclaim them, Party B will return the assets, documents, or papers in their original condition at the time of handover, and charge overdue fees as stipulated.*

## 2. Bồi thường tài sản:

### 2. Assets' compensation:

Trường hợp Bên B làm mất tài sản bảo quản của Bên A thì hai Bên sẽ cùng nhau thỏa thuận mức bồi thường phù hợp theo quy định sau:

*In case Party B loses Party A's preserved assets, both Parties will agree on an appropriate compensation amount according to the followings:*

a) Đối với tài sản: Bằng 100% giá trị tài sản tại thời điểm bồi thường.

*a) For assets: 100% of the asset value at the time of compensation.*

b) Đối với giấy tờ có giá và tài liệu quan trọng có thể cấp lại, khôi phục lại: Bằng 100% chi phí cấp lại, khôi phục lại, bao gồm các chi phí hợp lý, hợp lệ có hóa đơn thu tiền của cơ quan cấp lại, khôi phục lại.

*b) For valuable and important documents, papers that can be reissued or restored: 100% of the reissuance/restoration costs, including reasonable and legitimate costs with the invoices for reissuance/restoration from the issuing authority.*

Trường hợp Bên A có yêu cầu, Bên B có trách nhiệm xác nhận sự việc dẫn đến việc các giấy tờ, tài liệu bảo quản bị mất, hủy hoại để Bên A làm thủ tục xin cấp lại.

*In case Party A requests, Party B is responsible for confirming the incident resulting in the loss or damage of preserved documents, papers for Party A to proceed with reissuance procedures.*

c) Đối với giấy tờ có giá và tài liệu quan trọng không thể cấp lại, khôi phục lại, Bên A và Bên B sẽ thỏa thuận để xác định một mức bồi thường phù hợp.

*c) For valuable and important documents, papers that cannot be reissued or restored, Party A and Party B will agree to determine an appropriate compensation amount.*

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên A.**

### **Article 7. Rights and obligations of Party A.**

#### 1. Bên A có các quyền:

##### 1. Party A has the rights to:

a) Yêu cầu kiểm tra tài sản gửi tại Bên B và được bên B miễn phí: đối với kỳ hạn gửi từ 3 tháng trở xuống tối đa 01 lần; đối với kỳ hạn gửi trên 3 tháng tối đa 03 lần. Nếu Bên A có nhu cầu kiểm tra nhiều hơn số lần được miễn phí thì phải trả phí phục vụ cho Bên B theo biểu phí quy định của ..... trong từng thời kỳ.

*a) Request free inspection of assets deposited with Party B: for deposit periods of 3 months or less, a maximum of 01 inspection; for deposit periods over 3 months, a maximum of 03 inspections. If Party A needs more inspections than the free allowances, Party A will pay inspection fees to Party B as per the fee schedule of ..... during each period.*

b) Yêu cầu nhận lại một phần tài sản trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng; gia hạn hoặc chấm dứt Hợp đồng trước hạn.

*b) Request partial return of assets within the validity period of the Agreement; extend or terminate the Agreement before expiration.*

c) Yêu cầu Bên B bồi thường tổn thất, thiệt hại trong trường hợp tài sản gửi tại Bên B bị hư hỏng, thiếu, mất do lỗi của Bên B.

*c) Request Party B to compensate for losses and damages in case assets deposited with Party B are damaged, missing, or inadequate due to Party B's fault.*

#### 2. Bên A có các nghĩa vụ:

##### 2. Party A has the following obligations:

a) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, tính thật, giả của tài sản gửi tại Bên B.

*a) Take responsibility for the legality, validity, authenticity, and accuracy of the assets deposited with Party B.*

b) Đóng gói, niêm phong tài sản bảo quản theo quy định của Bên B.

b) Pack, seal preserved assets according to Party B's regulations.

c) Giữ chìa khóa hộp tài sản (nếu có) trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng, đảm bảo an toàn, bí mật. Không được làm thêm hoặc sao chụp mẫu chìa khoá được giao, nếu vi phạm sẽ bị phạt tiền và xử lý theo quy định của pháp luật và của .....

c) *Keep the key to the preserved assets' box safe (if any) and confidential throughout the Contract's validity period. Party A does not duplicate or replicate the keys provided, if there are any violations, the party will be fined and processed according to legal provisions and ..... regulations.*

d) Kiểm tra niêm phong trước khi nhận lại tài sản. Trường hợp niêm phong bị mất hoặc rách, mờ, không xác định được nội dung ghi trên niêm phong thì hai bên cùng thống nhất cách thức xử lý hoặc mời cơ quan chức năng đến giám định để xử lý kịp thời.

d) *Inspect the sealing before reclaiming the assets. In case the seal is lost, torn, faded, or illegible, the Parties agree on the handling method or invite competent authorities to appraise and promptly resolve.*

e) Chịu trách nhiệm về số lượng, khối lượng, chất lượng tài sản nếu nhận lại tài sản vẫn còn nguyên niêm phong.

e) *Take responsibility for the quantity, weight, and quality of the assets if the assets are returned with intact seals.*

f) Thông báo bằng văn bản cho Bên B khi mất giấy tờ tùy thân, Hợp đồng bảo quản tài sản, biên bản giao nhận tài sản, chìa khóa hộp tài sản. Nếu Bên A không báo mất, mà bị kẻ gian lợi dụng nhận lại tài sản bảo quản thì Bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Trường hợp là tổ chức, khi thay đổi người đại diện /địa chỉ liên hệ phải thông báo bằng văn bản cho Bên B và bổ sung giấy tờ chứng minh việc thay đổi đó (nếu có).

f) *Notify Party B in writing if identity documents, Preservation Assets Contract, assets handover minutes, or preserved assets' box keys are lost. If Party A fails to report the loss and the assets are reclaimed by unauthorized people, Party A will be fully responsible. In case of changes in the representative/address of an organization, Party A must notify Party B in writing and provide evidentiary papers (if any).*

g) Thanh toán phí, tiền ký quỹ (nếu có) đầy đủ theo quy định của Bên B. Không được nhận lại tiền phí bảo quản tài sản trả trước khi nhận lại một phần tài sản hoặc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn. Trường hợp bên A làm mất chìa khóa hộp đựng tài sản thì Bên A phải chịu mọi chi phí thay khóa mới.

g) *Fully pay fees and deposit amounts (if any) as Party B's regulations. Party A does not reclaim the preserved assets' fee paid in advance before reclaiming a portion of the assets or terminating the Contract early. In case Party A loses the key to the preserved assets' box, Party A will be responsible for all costs for replacing the lock.*

h) Hợp đồng bảo quản tài sản hết hạn, Bên A không đến nhận lại tài sản, hoặc không xin gia hạn Hợp đồng thì kể từ ngày quá hạn Bên A sẽ phải chịu mức phí quá hạn theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này.

*h) At the expiration of the preservation assets Contract, if Party A fails to reclaim the assets or does not request an extension from the expiration date, Party A will pay the overdue fee as stated in Article 5 of this Contract.*

**Điều 8.** Quyền và nghĩa vụ của Bên B.

**Article 8.** Rights and obligations of Party B

1. Bên B có các quyền:

*1. Party B has the following rights:*

a) Thu các loại phí theo quy định. Được trích tiền ký quỹ/tiền bán đấu giá tài sản (nếu có) để thu các loại phí.

*a) Fee expenses as regulations. Party B has the right to deduct the deposit/sales (if any) to fee expenses.*

b) Có quyền xử lý tài sản theo các yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tài sản gửi bảo quản có liên quan đến các nghĩa vụ pháp lý của khách hàng.

*b) Have the right to resolve assets according to the requirements of national State authorities in cases where the deposited assets are related to the legal obligations of the customer.*

c) Xử lý tài sản đối với Hợp đồng bảo quản tài sản quy định tại Điều 6 Hợp đồng này.

*c) Resolve assets as per the preservation assets Contract stipulated in Article 6 of this Contract.*

d) Được toàn quyền trích tài khoản tiền gửi của Bên A mở tại ..... hoặc tại NHTM khác để thanh toán các nghĩa vụ đến hạn hoặc phí trả trước cho Bên B theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

*d) Have full authority to deduct from Party A's deposit account opened at ..... or another commercial bank to pay obligations due or prepayment fees to Party B under this Contract.*

e) Không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, tính thật, giả của tài sản của bên A gửi tại Bên B.

*e) Do not have responsibilities for legality, validity, authenticity, and accuracy of the Party A's assets sent to Party B.*

f) Không chịu trách nhiệm về số lượng, khối lượng, chất lượng tài sản khi Bên A nhận lại tài sản vẫn còn nguyên niêm phong.

*f) Do not have responsibilities for quantity, weights, quality of the assets when Party A reclaims the property completely sealed.*

2. Bên B có các nghĩa vụ:

2. Party B has the following obligations:

a) Chịu trách nhiệm bảo quản tài sản đảm bảo bí mật, an toàn, nếu làm mất, hư hỏng phải bồi thường thiệt hại cho Bên A.

*a) Be responsible for preserving the assets secretly, safely, if there are any loss, damages, Party B must compensate Party A.*

b) Trả lại tiền ký quỹ (nếu có), tài sản cho Bên A khi kết thúc Hợp đồng hoặc chấm dứt Hợp đồng trước hạn hoặc nhận lại một phần tài sản bảo quản.

*b) Return deposit (if any), assets to Party A when the Contract terminates or terminates before the expiration date or reclaim a portion of preserved assets.*

**Điều 9.** Hiệu lực và gia hạn Hợp đồng.

**Article 9.** Effect and extension of the Contract.

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến hết ngày...../...../.....(nếu ngày hết hạn trùng vào ngày nghỉ theo quy định thì được tính vào ngày làm việc tiếp theo).

*1. This contract becomes effective from signing day to the end of the date ...../...../..... (if the expiration date coincides with the days off as regulations, it will be extended to the following working day)*

2. Gia hạn Hợp đồng và chấm dứt Hợp đồng trước hạn

*2. Contract extension and early termination*

a) Hợp đồng này được tự động gia hạn thêm một (hoặc nhiều) kỳ hạn tiếp theo nếu trước ngày hết hạn của Hợp đồng này mà tài khoản tiền gửi của Bên A mở tại ..... có đủ số tiền để trích thu phí hoặc Bên A chuyển tiền vào tài khoản của Bên B (số tài khoản của Bên B.....) đủ để thanh toán phí bảo quản, phí phát sinh khác (nếu có) cho Bên B.

*a) This contract is automatically extended for another (or several) subsequent periods if before the expiration date of this contract, the deposit account of Party A opened at ..... has sufficient funds to deduct fees or Party A transfers money to Party B's bank account (Party B's bank account number: .....) enough to pay preservation fees, and other expenses arising (if any) for Party B.*

Bằng Hợp đồng này, Bên A đồng ý uỷ quyền không huỷ ngang cho Bên B toàn quyền trích tài khoản tiền gửi của Bên A mở tại ..... hoặc tại NHTM khác để thanh toán phí bảo quản, phí phát sinh khác (nếu có) cho Bên B để gia hạn Hợp đồng này.

*By this contract, Party A agrees to authorize Party B without revocation to deduct from Party A's deposit account opened at ..... or another bank to pay preservation fees, and other expenses arising (if any) for Party B to extend this contract.*

b) Trường hợp Bên A muốn chấm dứt Hợp đồng trước hạn, Bên A có văn bản gửi thông báo đến bên B. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của

Bên A, Bên B thực hiện thủ tục chấm dứt Hợp đồng. Bên A không được nhận lại phí dịch vụ mà Bên A đã trả cho Bên B theo Hợp đồng này.

*b) In case Party A demands to terminate the contract early, Party A will send a written notice to Party B. Within 05 working days from the date of receiving Party A's request, Party B will proceed with the contract termination procedures. Party A will not reclaim any service fees already paid to Party B under this contract.*

**Điều 10. Điều khoản khác.**

**Article 10. Other provisions.**

1. Hợp đồng này được lập trên cơ sở các quy định của pháp luật Việt Nam.

*1. This contract is established based on the provisions of Vietnamese law.*

2. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Miền Trung (MCAC) theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

*2. Any dispute arising out of or in connection with this Contract shall be resolved by arbitration at the Middle Commercial Arbitration Center (MCAC) in accordance with its Arbitration Rules.*

3. Hợp đồng này được lập thành 03 bản, có giá trị như nhau (Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 02 bản).

*3. This contract is made into 03 copies, has equally value (Party A have 01 copy, Party B have 02 copies)*

4. Các thông tin liên quan trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được một Bên thông báo cho Bên kia theo địa chỉ ghi tại Hợp đồng này hoặc theo thông báo của mỗi Bên trong từng thời kỳ.

*4. Relevant information during the implementation of this contract will be notified by one Party to the other at the address specified in this contract or as notified by each Party periodically.*

5. Hợp đồng này được thanh lý khi hai Bên kết thúc quyền và nghĩa vụ.

*5. This contract will be liquidated when both Parties fulfill the rights and obligations.*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**REPRESENTED  
FOR PARTY B**

*(ký tên, đóng dấu)*

(sign, mark)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**REPRESENTED FOR PARTY A**

*(ký tên, đóng dấu- nếu là tổ chức)*

(sign, mark- if organization)

*(ký, ghi rõ họ tên- nếu là cá nhân)*

(sign with full name specifically- if person)

*(ký, ghi rõ họ tên của từng đồng sở hữu - nếu là đồng sở hữu)*

(sign with full name specifically of each owners- if  
co-owners)

Ghi chú:

Note:

- Hợp đồng này được lập thành 3 bản (1 bản kế toán hạch toán, 1 bản cán bộ giao dịch lưu hồ sơ, 1 bản giao khách hàng giữ).

- This contract is made into 3 copies (1 copy for accounting, 1 copy for transaction officers to retain records, 1 copy for customer retention).

- Trường hợp tài sản bảo quản là đồng sở hữu, thì trong Hợp đồng từng người có tên phải ký, ghi rõ họ tên trên Hợp đồng.

- In case preserved assets are co-owners, each owner must sign, specify full name in the Contract.

- Trường hợp Bên B là Trung tâm Quản lý và dịch vụ kho quỹ và Trung tâm Dịch vụ kho quỹ phía Nam thì thiết kế lại tên Bên B cho phù hợp (thay cụm từ Chi nhánh).

- In case Party B is Management Center and Treasury Management Center and the Southern Treasury Service Center, then redesign Party B's name accordingly (replace the term "Branch").

**BẢNG KÊ TÀI SẢN**  
**PROPERTY LIST**

(Kèm theo Hợp đồng bảo quản tài sản số:...../HD-BQTS ngày...../...../.....)  
 (Attached with preservation assets Contract no.:...../HD-BQTS date ...../...../.....)

Họ và tên khách hàng:.....

Customer's full name: .....

Đơn vị:.....

Unit: .....

Địa chỉ: ..... Điện thoại:.....

Address: ..... Tel: .....

Nội dung:/Content:.....

STT	Tên tài sản	Số văn bản/Seri	Đơn vị tính	Số lượng	Khối lượng	Kích cỡ	Chất lượng	Hiện trạng	Giá trị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng cộng									

.....

No.	Asset	Seri	Unit	Quality	Weight	Size	Quality	Status	Value
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Total									

.....

Khách hàng/*Customer*

(Ký, ghi rõ họ tên)

(sign with full name specifically)

Thủ kho tiền/*Cashier*

(Ký, ghi rõ họ tên)

(sign with full name specifically)

Ghi chú:/Note:

- Đối với tài liệu thì khách hàng và ngân hàng cùng thống nhất quy ước giá trị để hạch toán theo dõi tài liệu là 1.000đ/1 tờ.

- For documents, customers and banks will agree to a standard accounting value of 1,000 VND per sheet for tracking documents.

- Trường hợp khách hàng có số lượng tài sản ít, thì ghi cụ thể từng loại tài sản vào Điều 1 và thiết kế lại cho phù hợp hoặc lập bảng kê riêng theo mẫu này để đính kèm Hợp đồng bảo quản tài sản.

- In case the customer has a small quantity of assets, specify each type of asset in Clause 1 and redesign it accordingly, or prepare a separate inventory list using this template to attach to the Preservation Assets Contract.

- Trường hợp nhận tài sản của khách hàng theo hình thức nguyên niêm phong thì không phải điền vào các cột từ (6) đến (9).

- In case of receiving assets from the customer in a sealed condition, columns (6) to (9) do not need to be filled.

- Cột (4): Ghi mệnh giá (đối với giấy tờ có giá), hoặc ghi là chỉ (đối với vàng)...

- Columns (4): Note value (for valuable papers), or note thread (for gold)...

- Cột (9): Ghi lành/rách/bẩn (nếu có đối với giấy tờ có giá hoặc tài liệu), hoặc .

- Columns (9): Note clean/torn/dirty (if any for valuable papers or documents), or.

- Cột (10) ghi giá trị tại thời điểm kiểm tra, kiểm định (đối với hình thức kiểm nhận hiện vật), hoặc ghi giá trị của tài sản mà ..... và khách hàng cùng xác định (đối với hình thức nguyên niêm phong).

- Columns (10): note the value at the checking, appraising time (for inspecting form), or note the value of assets agreed upon by ..... and customers (for sealed condition).